TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM PỒ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐST-DS	*N, ngày 31 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Sao

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên họp: Ông Phùng Việt Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-DS, ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-DS, ngày 22 tháng 3 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Đặng Thị D, sinh năm 1982; nơi cư trú: Bản B, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên; nơi làm việc: Trường Mầm non V, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Lưu Công L, sinh năm 1970; nơi cư trú cuối cùng: Bản B, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 22 tháng 10 năm 2020 và bản tự khai của chị Đặng Thị D trình bày: Chị Đặng Thị D và anh Lưu Công L là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/12/2014. Anh Lưu Công L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố số 15, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu nhưng do chị D công tác tại Trường Mầm non V nên anh L chuyển về sinh sống cùng chị D tại bản B, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên kể từ ngày 05/11/2016. Tuy nhiên, đến ngày 22/3/2017, anh Lưu Công L tự ý bỏ nhà đi khỏi địa bàn cư trú cuối cùng, không rõ lý do, đến nay không có tin tức gì. Chị D đã yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm anh Lưu Công L vắng mắt tại nơi cư trú trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên và Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên nhưng vẫn không có tin tức gì của anh L. Vì vậy, chị D đề nghị Tòa án tuyên bố anh Lưu Công L mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng đã thự hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của chị Đặng Thị D, tuyên bố anh Lưu Công L mất tích theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn yêu cầu của chị Đặng Thị D yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Lưu Công L mất tích, có nơi cư trú cuối cùng tại bản B, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên được Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, chị Đặng Thị D có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về nội dung việc dân sự: Chị Đặng Thị D và anh Lưu Công L tự nguyện đăng ký kết hôn này 08/12/2014 tại phường Đ, thành phố L tỉnh Lai Châu. Trong quá trình chung sống, chị D và anh L có 01 con chung là cháu Lưu Đ, sinh ngày 02/9/2015. Anh Lưu Công L đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ 15, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu nhưng do chị D công tác tại Trường Mầm non V, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên nên kể từ ngày 05/11/2016 anh Lưu Công L chuyển về sinh sống cùng chị D tại bản B, có đăng ký tạm trú tại Công an xã V. Đến ngày 23/3/2017, anh Lưu Công L tự ý bỏ nhà đi biệt tích đến nay không về. Tại biên bản xác minh ngày 22/10/2020 của Công an phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu xác nhận anh Lưu Công L không có mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú kể từ ngày 01/01/2017, do đó có đủ cơ sở xác định bản B, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên là nơi cư trú cuối cùng của anh L. Sau khi anh L bỏ nhà đi, chị D đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng đến nay không có tin tức gì về anh Lưu Công L hiện đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy chị Đặng Thị D yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng chị là anh Lưu Công L mất tích.

Ngày 26/10/2020 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã thụ lý đơn yêu cầu của chị Đặng Thị D. Ngày 09/11/2020 Tòa án nhân dân huyện N đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là anh Lưu Công L. Thông báo tìm kiếm anh Lưu Công L đã được đăng trên Báo Công lý 03 số liên tiếp 91, 92, 93, ra các ngày 11, 13 và 18/11/2020, phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam vào hồi 17 giờ 30 phút trong 03 ngày liên tiếp 12, 13, 14/11/2020. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên theo quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự mà vẫn không có thông tin xác thực về việc anh Lưu Công L còn sống hay đã chết. Do vậy có đủ căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu của chị Đặng Thị D về việc tuyên bố anh Lưu Công L mất tích theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dung sự.

[3] Về chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đã được chị Đặng Thị D trả đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 388 và khoản 1 Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về lệ phí: Chị Đặng Thị D phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Quyết kháng cáo, kháng nghị: Chị Đặng Thị D có quyền kháng, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định tại Điều 371 và 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, 370, 371, 372, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Đặng Thị D, tuyên bố anh Lưu Công L mất tích.

- Về lệ phí sơ thẩm: Chị Đặng Thị D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Điện Biên, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2010/08413, ngày 26 tháng 10 năm 2020.

- Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu không có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã V;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Sao

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09-VDS:</u>

(1) Ghi tên Tòa án ra thông báo thụ lý; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) và (3) Ghi tên người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; nếu là cá nhân thì ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn yêu cầu). Trường hợp gửi người đại diện theo pháp luật của người có quyền yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì sau họ tên người được gửi ghi "- là người đại diện theo pháp luật của người có quyền yêu cầu" hoặc là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan" và ghi rõ họ tên của người có quyền yêu cầu hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; nếu gửi người đại diện theo ủy quyền thì ghi "- là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền yêu cầu theo văn bản ủy quyền được xác lập ngày……." hoặc là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo văn bản ủy quyền được xác lập ngày……..” và ghi rõ họ tên của người có quyền yêu cầu hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

(4) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm, ô thứ ba ghi ký hiệu loại việc thụ lý; nếu về dân sự thì ghi “DS”; nếu về hôn nhân và gia đình thì ghi “HNGĐ”;

nếu về kinh doanh, thương mại thì ghi "KDTM"; nếu về lao động thì ghi "LĐ" (ví dụ: số 18/2018/TLST-HNGĐ).

(5) Ghi loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết (Ví dụ: "tuyên bố một người mất tích"; "chấm dứt việc nuôi con nuôi",...).

(6) , (7) và (8) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn yêu cầu).

(9) Ghi cụ thể những vấn đề mà người yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu Tòa án giải quyết.

(10) Ghi cụ thể tên những tài liệu, chứng cứ của người yêu cầu giải quyết việc dân sự gửi kèm theo đơn yêu cầu.

(11) Ghi tên người được thông báo.

(12) Ghi tên, địa chỉ Tòa án ra thông báo thụ lý.